

Một vài kinh nghiệm sử dụng các vụ án trong thực tiễn để xây dựng tình huống giảng dạy Luật hình sự

Nguyễn Thị Thùy Trang*

*Trường Đại học Tiền Giang

Received: 27/04/2023; Accepted: 06/05/2023; Published: 28/5/2023

Abstract: The use of cases in practice to build situations in the teaching of the Criminal Law module now plays a very important role to help law students master knowledge and practice debating skills. This is also a way of teaching in a way that promotes the activeness, initiative and creativity of students, towards the activation and activation of students' cognitive activities. Lecturers play the role of guiding, suggesting, organizing, helping students find and discover new knowledge by themselves in the form of debate and group discussion. For the Criminal Law module – a highly practical subject that requires regular updates – the author will discuss some content related to the application of sentence-based teaching methods to build situations combined with group discussion methods to improve the quality of teaching the Criminal Law module in Law training.

Keywords: Teaching, Criminal Law; Student; Modules

1. Đặt vấn đề

Phương pháp sử dụng bản án làm tình huống trong giảng dạy Luật Hình sự là một phương pháp giảng dạy cơ bản của các giảng viên. Phương pháp này là cầu nối giữa lý thuyết và thực hành, là sự phản ánh khách quan, chân thực nhất về những kiến thức lý thuyết nhằm phát huy được tính tích cực, chủ động học tập của sinh viên, nó có tác dụng giúp sinh viên dễ dàng tiếp nhận tri thức mới, thông qua đó, sinh viên vận dụng kiến thức đã được giảng viên truyền đạt vào những tình huống thực tiễn, điều này sẽ giúp sinh viên hứng thú học tập hơn, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực pháp lý có đủ khả năng phục vụ cho xã hội phát triển trong tương lai.

2. Nội dung nghiên cứu

Học phần Luật Hình sự là môn học thuộc nhóm ngành khoa học xã hội, là môn học mang tính học thuật cao, nặng về lý thuyết. Môn học này đòi hỏi sinh viên phải gắn liền giữa lý thuyết với thực tiễn đời sống hàng ngày. Mục tiêu của môn học nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, những kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để sinh viên có thể vận dụng pháp luật hình sự trong mọi tình huống xảy ra trong quá trình học tập khi còn ngồi ở ghế nhà trường, và quá trình công tác trong tương lai. Với đặc thù môn học như vậy, đặt ra vấn đề cho công tác giảng dạy môn học này là giảng dạy lý thuyết phải gắn với thực tiễn, đáp ứng được mục đích, yêu cầu của đối tượng đào tạo, vì thế, việc áp dụng phương

pháp sử dụng bản án làm tình huống trong giảng dạy Luật Hình sự là rất cần thiết.

Trên cơ sở, thấy được tầm quan trọng của sử dụng bản án làm tình huống trong giảng dạy Luật Hình sự, trong quá trình giảng dạy tác giả không ngừng nghiên cứu và tìm kiếm những phương pháp phù hợp nhất cho công tác dạy và học để mang lại hiệu quả cao nhất. Theo tác giả, để đổi mới phương pháp dạy học tích cực là cách thức dạy học sử dụng bản án làm tình huống trong giảng dạy Luật Hình sự nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên cần thực hiện tốt những vấn đề sau:

* Về phía giảng viên

Thứ nhất, trong tiết lý thuyết giảng viên phải thực hiện tốt phương pháp giảng dạy thuyết trình. Có thể nói rằng phương pháp giảng dạy thuyết trình, giảng viên cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cần thiết. Trong phương pháp dạy học này, ngay từ bắt đầu những buổi học đầu tiên sinh viên sẽ được tiếp cận ngay với các kiến thức chuyên ngành của học phần.

Thứ hai, trong tiết thừa hành giảng viên phải khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của sinh viên trong quá trình học tập. Giảng viên không chỉ có vai trò hỗ trợ sinh viên mà còn đóng vai trò định hướng (chỉ ra những điều cần được lý giải của vấn đề), trợ giúp trong việc cung cấp các nguồn thông tin, tài liệu hay giải quyết các vướng mắc trong quá trình giải quyết vấn đề của sinh viên. Đánh giá kiến thức thông qua phần kiểm tra lý thuyết và kết quả thực tế

giải quyết các vấn đề của sinh viên. Cuối cùng là hệ thống hóa các kiến thức này đưa ra các kết luận cuối cùng.

Thứ ba, giảng viên phải thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng sử dụng phương pháp dạy học nghiên cứu tình huống, giải quyết vấn đề. Theo tác giả, đây là phương pháp cốt lõi trong giảng dạy học phần Luật Hình sự. Bởi vì, các nội dung pháp luật hình sự thường rất khô khan, khó lồi cuốn sinh viên. Để giúp sinh viên nắm vững kiến thức, giảng viên có thể truyền đạt theo phương pháp thuyết trình kết hợp với phương pháp sử dụng tình huống pháp luật điển hình, thực tế để tạo ra tính tích cực, chủ động và sự cuốn hút sinh viên vào bài học.

Muốn thế, giảng viên phải cập nhật và lựa chọn các tình huống pháp luật có thật (các vụ án đã xét xử, câu chuyện pháp luật trong thực tiễn...) để cung cấp cho sinh viên xem trước rồi khi truyền đạt kiến thức sẽ liên hệ với các tình huống đã cung cấp. Thông qua việc nghiên cứu, tìm hiểu các tình huống pháp luật điển hình sẽ giúp sinh viên có được cái nhìn thiết thực hơn về các vấn đề đã học và khi ra trường sẽ vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn cuộc sống. Với phương pháp này, chắc chắn chất lượng của tiết học được nâng cao và gắn với thực tiễn đời sống xã hội, nội dung của môn học sẽ sống động hơn nhiều. Giải quyết tình huống giúp sinh viên tự tin, tranh luận và giảng viên cũng có thể kiểm tra xem sự hiểu biết, vận dụng kiến thức vào thực tiễn của sinh viên.

Thứ tư, giảng viên phải thường xuyên cập nhật và mở rộng kiến thức liên quan đến nội dung bài giảng. Tình hình kinh tế xã hội nước ta đang không ngừng thay đổi và phát triển, các mối quan hệ xã hội ngày càng đa dạng, phức tạp và được điều chỉnh bằng pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật ngày càng nhiều hơn. Do vậy, cập nhật kiến thức pháp luật mới và nâng cao kỹ năng hành nghề là một yêu cầu tất yếu đối với ngành luật. Giảng viên cần nâng cao hơn nữa năng lực chuyên môn, am hiểu thực tế, đặc biệt là có nhiều kinh nghiệm thực tiễn tinh thông về kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng thực hành thảo luận nhóm. Việc đổi mới phương pháp dạy học tích cực là cách thức dạy học theo lối phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên đòi hỏi giảng viên phải có bản lĩnh đứng lớp, đầu tư nhiều về trí tuệ, công sức, tìm tòi và sáng tạo. Giảng viên việc nghiên cứu các tạp chí pháp lý, sách chuyên khảo về bình luận vụ án, án lệ, tài liệu pháp luật hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng. Có vậy, giảng viên mới đưa ra được những công cụ, phương tiện trực quan chất

lượng, sát với yêu cầu của bài học cũng như sự thay đổi của pháp luật hình sự. Bên cạnh đó, giảng viên cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn thường xuyên, tăng cường hoạt động dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

Thứ năm, ngoài việc truyền thụ kiến thức cho sinh viên, giảng viên còn phải bồi dưỡng, giáo dục đạo đức, lối sống, nghề nghiệp thường xuyên sinh viên chuyên ngành luật. Bởi vì thực tiễn cho thấy một số luật sư, thẩm phán, cán bộ tư pháp vi phạm pháp luật, vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp cũng là những người có trình độ và kinh nghiệm hành nghề lâu năm. Một người được bồi dưỡng thường xuyên về đạo đức nghề nghiệp nhất định sẽ thực hiện tốt vai trò của mình trong việc bảo vệ công lý và nhà nước pháp quyền.

*** Về phía sinh viên**

Thứ nhất, sinh viên phải chủ động nghiên cứu giáo trình, bài giảng, sách báo hay internet,.. để đề giải quyết vấn đề: Như vậy, sinh viên phải tự trang bị cho mình phần lý thuyết nhằm có đủ kiến thức để tiếp cận vấn đề và giải quyết tình huống.

Thứ hai, giải quyết tình huống kết hợp với thảo luận nhóm là hoạt động cốt lõi phải được quan tâm. Thông qua trình bày và thảo luận nhóm sinh viên sẽ có cơ hội tư duy pháp lý, chia sẻ thông tin và cùng nhau kiểm chứng lại kiến thức lý thuyết của mình và cách thức giải quyết tình huống như vậy có đúng hay sai, hợp lý hay không hợp lý. Ngoài ra thảo luận nhóm còn mang lại cho sinh viên nhiều lợi ích khác đó là các kỹ năng mềm sẽ giúp ích rất lớn cho công việc sau này ví dụ như kỹ năng trình bày, kỹ năng phân biện, kỹ năng bảo vệ hay kỹ năng làm việc nhóm...

Bên cạnh đó, trong quá trình sinh viên phải giải quyết các tình huống của nhóm trong khoảng thời gian đã được ấn định, đây là giai đoạn cần sự tự giác cao của mỗi sinh viên trong nhóm và của từng thành viên nói riêng, giảng viên cần thường xuyên đôn đốc nhắc nhở và có thể kiểm tra để đánh giá tiến độ giải quyết vấn đề và có thể cho điểm cộng hay điểm trừ cho từng thành viên hoặc của nhóm, điều này sẽ khiến cho sinh viên nghiêm túc hơn trong việc thực hiện giải quyết vấn đề.

*** Về phía nhà trường**

Đổi mới phương pháp dạy học tích cực là cách thức dạy học theo lối phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên nhà trường cần tiếp tục đầu tư các trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại như: máy tính, projector, âm thanh. Trang bị các

đầu sách, tài liệu học tập chuyên khảo, tham khảo, tạp chí pháp lý,... đặc biệt là các đầu sách liên quan đến phương pháp giảng dạy học phần Luật Hình sự. Bên cạnh đó, nhà trường phải có chế độ chính sách, đặc biệt là chính sách về lương, thưởng, phát triển chuyên môn, đánh giá, đãi ngộ phù hợp để tạo động lực và hiệu quả làm việc của giảng viên.

3. Kết luận

Quán triệt tinh thần “lấy sinh viên làm trung tâm”, chú ý nhu cầu, năng lực nhận thức, cách thức học tập khác nhau của từng cá nhân sinh viên; Tổ chức quá trình dạy học theo hướng kiến tạo, trong đó sinh viên được tham gia tìm tòi, phát hiện, suy luận giải quyết vấn đề; Linh hoạt trong việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, kết hợp nhuần nhuyễn, sáng tạo với việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học truyền thống; Kết hợp các hoạt động dạy học trong lớp học với hoạt động thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức pháp luật vào thực tiễn.

Việc áp dụng mỗi phương pháp giảng dạy khác nhau có thể sẽ đem lại những kết quả khác nhau cho

sinh viên và người dạy. Nhưng để từng phương pháp có hiệu quả tốt nhất thì ngoài việc áp dụng một cách có khoa học nội dung từng phương pháp còn phụ thuộc vào nhiều nhân tố khác chẳng hạn như: năng lực của sinh viên, người dạy, điều kiện học tập về trường lớp, tài liệu, các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập, môi trường học tập và sinh sống của sinh viên...

Do đó, để đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Luật Hình sự theo lối phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên có thể áp dụng thành công, ngoài sự cố gắng của sinh viên, giảng viên cần có sự chung tay của Bộ môn, Khoa và Nhà trường.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Kim Anh, *Vài kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy - học môn Luật Dân sự theo hướng phát huy tính chủ động của sinh viên*. Tạp chí Khoa học pháp lý số 01/2003, tr.51-53
2. Phan Huy Hồng, *Sử dụng bản án để xây dựng tình huống trong đào tạo luật*. Tạp chí Khoa học pháp lý số 04/2015, tr40

Nghiên cứu về hiệu quả của giáo dục đại học... (tiếp theo trang 103)

và địa phương, đồng thời cần tạo ra một môi trường hợp tác tốt giữa trường đại học và doanh nghiệp, đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và phù hợp với sứ mệnh giáo dục của các trường.

3. Kết luận

Từ những thực trạng và giải pháp đã nêu trên, ta có thể kết luận rằng việc liên kết với doanh nghiệp của các trường đại học là rất quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, để đạt được kết quả tốt nhất, cần có sự hợp tác chặt chẽ giữa các bộ, ngành và địa phương, đồng thời tạo ra một môi trường hợp tác tốt giữa trường đại học và doanh nghiệp, đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp và phù hợp với sứ mệnh giáo dục của các trường. Các trường đại học cần phải đầu tư đủ nguồn lực và nâng cao năng lực quản lý để triển khai các chương trình liên kết với doanh nghiệp hiệu quả và đạt được các kết quả nhất định. Việc tăng cường sự đồng bộ giữa các bộ, ngành và địa phương cũng là một yếu tố quan trọng để đảm bảo các trường đại học được hỗ trợ đầy đủ để triển khai các chương trình liên kết.

Tài liệu tham khảo

1. Mai, T.T. H. (2008). *Liên kết đào tạo giữa nhà trường đại học với doanh nghiệp ở Việt Nam*. Tạp chí

Khoa học Đại học quốc gia Hà Nội, Kinh tế - Luật 24.

2. Making industry-university partnership work - Lessons from successful collaborations (2012). Science Business Innovation Board AISBL.

3. Nguyễn, T.S. (2020). *Hợp tác giữa đại học với doanh nghiệp trên thế giới và Việt Nam: Một số vấn đề đặt ra và giải pháp*, Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, số 20, tháng 8 năm 2020.

4. Rohrberck. R. & Arnold H.M. (2006). Making universityindustry collaboration work - a case study on the Deutsche Telekom Laboratories contrasted with finding in literature, Proceedings of ISPIM Annual Conference of “Networks for Innovation” (pp. 1 - 11), Athens, Greece. http://mp.ra.ub.uni-muenchen.de/5470/1/MPRA_Paper_5470.pdf

5. Tinh, Đ.V. (2015). *“Liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và liên hệ với Việt Nam”*. Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số 13, trang 46-48.

6. Toàn, Đ.V. (2016). *“Hợp tác đại học - doanh nghiệp trên thế giới và một số gợi ý cho Việt Nam”*. Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Tập 32, Số 4